

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
VIỆN VĂN HOÁ, NGHỆ THUẬT, THỂ THAO VÀ DU LỊCH VIỆT NAM**

Đoàn Thị Kim Dung

**NGHỆ THUẬT THIẾT KẾ TRANG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
TRONG LĨNH VỰC GIÁO DỤC ĐẠI HỌC Ở VIỆT NAM**

Ngành: Lý luận và lịch sử mỹ thuật

Mã ngành: 9210101

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ LÝ LUẬN VÀ LỊCH SỬ MỸ THUẬT

Hà Nội - 2025

Công trình được hoàn thành tại:
Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
Viện Văn hoá, Nghệ thuật, Thể thao và Du lịch Việt Nam

Phản biện 1: PGS.TS Đoàn Thị Mỹ Hương

Viện Văn hoá, Nghệ thuật, Thể thao và Du lịch Việt Nam

Phản biện 2: PGS.TS Phạm Ngọc Trung

Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Phản biện 3: TS Phạm Văn Tuyền

Học viện Phụ nữ Việt Nam

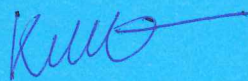
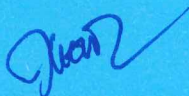
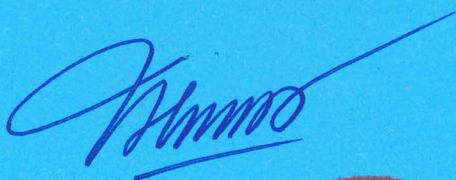
Luận án được bảo vệ trước Hội đồng đánh giá luận án cấp Viện
Họp tại: **Viện Văn hóa, Nghệ thuật, Thể thao và Du lịch Việt Nam**

Số 32, phố Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, Thành phố Hà Nội

Vào hồi 08 giờ 30, ngày 30 tháng 11 năm 2025

Người hướng dẫn khoa học

Nghiên cứu sinh



PGS.TS Triệu Thế Hùng, TS Mai Thị Thuỳ Hương, Đoàn Thị Kim Dung



XÁC NHẬN CỦA CƠ SỞ ĐÀO TẠO

VIỆN TRƯỞNG
Nguyễn Thị Thu Phương

Có thể tìm hiểu luận án tại thư viện:

- **Thư viện Quốc gia Việt Nam;**
- **Thư viện Viện Văn hoá, Nghệ thuật, Thể thao và Du lịch Việt Nam**

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Hơn hai thập niên qua, thiết kế TTTĐT tại Việt Nam đã phát triển mạnh mẽ cùng với sự bùng nổ của công nghệ số. Nhiều doanh nghiệp thiết kế chuyên nghiệp, các công ty công nghệ sáng tạo và các chương trình đào tạo về mỹ thuật đa phương tiện và truyền thông số đã được hình thành. Nhiều TTTĐT hiện đại được xây dựng trên nền tảng công nghệ tiên tiến (hệ thống quản trị nội dung CMS, giao diện tương thích đa thiết bị, tích hợp dữ liệu đa phương tiện). Tuy nhiên, phần lớn hoạt động thiết kế vẫn mang nặng tính kỹ thuật và công nghệ, trong khi yếu tố thẩm mỹ và bản sắc văn hóa Việt còn chưa được quan tâm đúng mức. Đa số các TTTĐT hiện nay, dù ở lĩnh vực thương mại, du lịch hay giáo dục, vẫn chịu ảnh hưởng mạnh mẽ của các khuôn mẫu quốc tế và thiếu các nghiên cứu chuyên sâu về ngôn ngữ hình ảnh, bảng màu, bố cục và biểu tượng văn hóa phù hợp với tâm lý và thói quen người dùng Việt Nam. Do đó, nghệ thuật thiết kế trang thông tin điện tử ở Việt Nam đang ở giai đoạn chuyển mình từ “thiết kế chức năng” sang “thiết kế trải nghiệm và nghệ thuật”, cần được nghiên cứu, hệ thống hóa và định hướng phát triển bền vững.

Trong lĩnh vực giáo dục đại học, khảo sát cho thấy hầu hết các trường tại Việt Nam đã chú trọng nâng cấp về công nghệ cho hệ thống TTTĐT (sử dụng hệ quản trị nội dung hiện đại, giao diện đáp ứng responsive, tích hợp cơ sở dữ liệu số), nhưng vẫn còn nhiều hạn chế ở khía cạnh nghệ thuật và trải nghiệm người dùng. Cụ thể, nhiều trang thông tin điện tử của các trường đại học tính thẩm mỹ còn chưa cao và thiếu sự đồng bộ trong nhận diện thương hiệu học thuật. Giao diện của các trang thông tin điện tử còn chưa nổi bật cá tính, bản sắc riêng, gây cảm giác gần giống nhau và thiếu sự khác biệt rõ rệt, nổi bật giữa các trường. Trải nghiệm người dùng trên các trang thông tin điện tử đại học còn hạn chế do thiếu tính tương tác, chưa chú trọng đến yếu tố cảm xúc và tính nhân văn. Bên cạnh đó, quá trình xây dựng trang thông tin điện

tử thường chưa có sự phối hợp chặt chẽ giữa các chuyên gia công nghệ, mỹ thuật và truyền thông. Những hạn chế nêu trên cho thấy cần phải tiếp cận trang thông tin điện tử đại học không chỉ như một sản phẩm công nghệ mà còn như một sản phẩm nghệ thuật thị giác gắn liền với giá trị văn hóa và truyền thông giáo dục.

Ở góc độ nghiên cứu lý luận, Việt Nam hiện còn thiếu vắng các công trình chuyên sâu về nghệ thuật thiết kế TTTĐT trong giáo dục đại học. Do đó, nhiều trường đại học chủ yếu định hình phong cách thiết kế TTTĐT dựa trên kinh nghiệm thực tiễn hoặc tham khảo các mẫu quốc tế mà thiếu cơ sở khoa học để phát triển phong cách thẩm mỹ đặc trưng, phù hợp với triết lý giáo dục Việt Nam trong thời kỳ hội nhập. Trong khi đó, ở các nước phát triển, nghệ thuật thiết kế TTTĐT đại học được xem là một phần quan trọng của chiến lược xây dựng thương hiệu học thuật, được đầu tư kỹ lưỡng về mặt mỹ thuật, triết lý thiết kế và trải nghiệm người dùng. Nhiều trường đại học hàng đầu trên thế giới như Harvard, Oxford, Tokyo hay NUS luôn chú trọng đến ngôn ngữ hình ảnh, bảng màu, bố cục, phông chữ và cách thể hiện văn hóa học thuật đặc trưng của mình. Sự thiếu hụt nghiên cứu chuyên sâu trong nước đặt ra nhu cầu cấp thiết phải xây dựng cơ sở lý luận về mỹ thuật cho thiết kế TTTĐT giáo dục và phát triển ứng dụng thực tiễn, nhằm định hướng ngôn ngữ thẩm mỹ và bản sắc số trong môi trường giáo dục đại học Việt Nam.

Xuất phát từ những lý do nêu trên, đề tài *Nghệ thuật thiết kế trang thông tin điện tử trong lĩnh vực giáo dục đại học ở Việt Nam* được lựa chọn bởi ý nghĩa sâu sắc cả về mặt khoa học và thực tiễn. Về mặt khoa học, nghiên cứu này góp phần xây dựng khung lý luận kết hợp giữa mỹ thuật ứng dụng, truyền thông số và triết lý giáo dục trong thiết kế trang thông tin điện tử cho các trường đại học Việt Nam, từ đó làm rõ bản chất nghệ thuật trong giao diện số của môi trường giáo dục. Về mặt thực tiễn, kết quả nghiên cứu sẽ là cơ sở tham khảo cho các nhà thiết kế, chuyên viên truyền thông, giảng viên và cán bộ quản lý trong việc xây

dựng TTTĐT mang tính nghệ thuật cao, đáp ứng yêu cầu truyền thông hiệu quả và gia tăng giá trị nhận diện thương hiệu học thuật. Nghiên cứu cũng góp phần nâng cao nhận thức về vai trò của nghệ thuật và thẩm mỹ trong không gian số, đồng thời khẳng định giá trị của giáo dục đại học Việt Nam trong tiến trình hội nhập văn hóa và tri thức toàn cầu. Lĩnh vực giáo dục đại học được lựa chọn vì tính đặc thù và tiềm năng phát triển đa dạng của nó; đây cũng là lĩnh vực còn nhiều hạn chế về nghệ thuật thiết kế TTTĐT. Chính vì vậy, đề tài này hướng tới nghiên cứu sâu hơn để khắc phục những tồn tại nêu trên và thúc đẩy quá trình phát triển TTTĐT của các cơ sở giáo dục đại học theo hướng nâng cao giá trị văn hóa và mỹ thuật.

2. Mục đích nghiên cứu

Xây dựng cơ sở lý luận và thực tiễn về đặc trưng nghệ thuật và giá trị nghệ thuật trong thiết kế trang thông tin điện tử của các cơ sở giáo dục đại học Việt Nam, từ đó phân tích các xu hướng thiết kế hiện nay và đề xuất định hướng nâng cao chất lượng thẩm mỹ cũng như hiệu quả truyền thông của hệ thống website đại học trong bối cảnh chuyển đổi số.

3. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về nghệ thuật thiết kế trang thông tin điện tử nói chung, trang thông tin điện tử trong lĩnh vực giáo dục đại học nói riêng.

- Nhận diện và phân tích các biểu hiện nghệ thuật trong thiết kế trang thông tin điện tử lĩnh vực giáo dục đại học ở Việt Nam hiện nay.

- Xác định đặc trưng, xu hướng biến đổi và phát triển của nghệ thuật thiết kế trang thông tin điện tử nói chung, trang thông tin điện tử lĩnh vực giáo dục đại học nói riêng.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

- Đối tượng nghiên cứu: nghệ thuật thiết kế trang thông tin điện tử trong lĩnh vực giáo dục đại học, thể hiện qua ngôn ngữ tạo hình (bố cục, màu sắc, hình ảnh, chữ viết, tỷ lệ (giao diện), phong cách thiết kế, đặc trưng thiết kế.

- Phạm vi nghiên cứu: NCS lựa chọn 05 khách thể nghiên cứu có tính đại diện nhằm mục đích đảm bảo tính đối chiếu, phân tích và khái quát hóa. Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN), Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQGTPHCM), Trường Đại học Mỹ thuật Việt Nam (ĐHMTVN), Đại học RMIT (Úc) và ĐH Fullbright (Hoa Kỳ) tại Việt Nam. Đây là 5 cơ sở đào tạo bậc đại học nhưng khác biệt về mô hình tổ chức, triết lý giáo dục vì vậy cũng có những đặc trưng riêng trong nghệ thuật thiết kế trang thông tin điện tử của nhà trường.

5. Câu hỏi và giả thuyết nghiên cứu

5.1. Câu hỏi nghiên cứu

Câu hỏi 1: Nghệ thuật thiết kế trang thông tin điện tử trong lĩnh vực giáo dục đại học được biểu hiện qua các yếu tố nào?

Câu hỏi 2: Nghệ thuật thiết kế trang thông tin điện tử trong lĩnh vực giáo dục đại học có những đặc trưng gì?

Câu hỏi 3: Xu hướng phát triển nghệ thuật thiết kế trang thông tin điện tử trong lĩnh vực giáo dục đại học nhằm nâng cao tính nhận diện thương hiệu và quảng bá, phát triển giáo dục trong tương lai sẽ như thế nào?

5.2. Giả thuyết nghiên cứu

Giả thuyết 1: Nghệ thuật thiết kế trang thông tin điện tử trong lĩnh vực giáo dục đại học được biểu hiện qua ngôn ngữ tạo hình (hình ảnh, bố cục, màu sắc, chữ viết, tỷ lệ (giao diện) và phong cách thiết kế. Việc sử dụng các yếu tố mỹ thuật một cách hiệu quả song song với tiến bộ về công nghệ khiến cho việc thiết kế trang thông tin điện tử không chỉ là công việc kỹ thuật mà mang tính nghệ thuật đặc sắc, thể hiện được đặc trưng nhận diện thương hiệu của cơ sở đào tạo, góp phần quảng bá, phát triển hoạt động của cơ sở đào tạo. Những tiêu chí đánh giá tính nghệ thuật của trang thông tin điện tử trong lĩnh vực giáo dục đại học bao gồm mục tiêu thẩm mỹ, mức độ khả dụng, yếu tố sáng tạo, sự hiệu quả về nội dung thông tin.

Giả thuyết 2: Nghệ thuật thiết kế trang thông tin điện tử trong lĩnh vực giáo dục đại học mang những đặc trưng chung của nghệ thuật thiết kế trang thông tin điện tử hiện đại, thể hiện ở tính trực quan, tính tương tác, tính đa phương tiện và tính trải nghiệm người dùng; đồng thời hình thành những đặc trưng riêng gắn với đặc thù của giáo dục đại học, bao gồm: yêu cầu cao về tính giáo dục và tính định hướng giá trị, sự hài hòa giữa thẩm mỹ và học thuật, tính phù hợp với đối tượng người học trưởng thành, nguyên tắc lấy người học làm trung tâm, cũng như tinh thần khai phóng, hỗ trợ tư duy phản biện và phát triển năng lực học thuật của người học.

Giả thuyết 3: Xu hướng phát triển nghệ thuật thiết kế trang thông tin điện tử lĩnh vực giáo dục đại học phải phù hợp với xu thế phát triển chung về nghệ thuật thiết kế TTĐT như việc đảm bảo tính nghệ thuật, tính tương tác, tính tiện dụng... đồng thời phải đáp ứng xu thế phát triển của giáo dục trong kỷ nguyên mới, đề cao triết lý giáo dục, bản sắc giáo dục của mỗi thương hiệu giáo dục.

6. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp tổng hợp, phân tích: NCS sử dụng phương pháp tổng hợp phân tích trong nghiên cứu mỹ thuật thiết kế để thu thập thông tin từ nhiều nguồn khác nhau như sách vở, tạp chí, dự án tương tự đã thực hiện và dữ liệu thị trường nhằm xây dựng một cơ sở thông tin phong phú, cung cấp cái nhìn toàn diện về đề tài của luận án.

Phương pháp phỏng vấn, điều tra, thu thập thông tin: Trên cơ sở xây dựng các tiêu chí đánh giá tính nghệ thuật trong thiết kế TTTĐT, NCS lập bảng hỏi, phiếu điều tra nhằm thu thập thông tin đánh giá về các TTTĐT trong lĩnh vực giáo dục đại học ở Việt Nam hiện nay. Bên cạnh đó, NCS tiến hành phỏng vấn các chuyên gia để làm rõ hơn các nội dung trong bảng hỏi. Đồng thời NCS tiến hành phỏng vấn người sử dụng để bổ sung các đánh giá về nghệ thuật thiết kế trang thông tin điện tử trong lĩnh vực giáo dục.

Phương pháp thống kê: Phương pháp này giúp NCS có cái nhìn sâu

sắc hơn về các xu hướng, giao diện, và sự biến đổi của các yếu tố trong phạm vi đề tài.

Phương pháp so sánh: phương pháp so sánh có thể được sử dụng để so sánh các yếu tố như màu sắc, kỹ thuật, ý tưởng, và cảm xúc được truyền đạt qua các dẫn chứng. Bằng cách này, NCS có thể phát hiện ra các xu hướng chung hoặc các điểm đặc biệt trong từng dẫn chứng và so sánh chúng với nhau.

7. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của đề tài

7.1. Về mặt khoa học

- Đề tài góp phần tổng hợp hệ thống cơ sở lý luận về thiết kế TTTĐT và phát triển lý thuyết và kiến thức nền tảng trong nhiều lĩnh vực.

- Nghiên cứu của đề tài góp phần hình thành khung lý luận về nghệ thuật thiết kế TTTĐT trong bối cảnh văn hóa Việt Nam, kết hợp giữa mỹ thuật ứng dụng, truyền thông số và triết lý giáo dục.

- Đề tài tổng hợp, hoàn thiện các tiêu chí đánh giá tính nghệ thuật trong thiết kế TTTĐT nói chung và thiết kế TTTĐT trong lĩnh vực giáo dục nói riêng.

- Các kết quả nghiên cứu của đề tài bổ sung cho hệ thống nghiên cứu lý luận về mỹ thuật nói chung, nghệ thuật thiết kế TTTĐT nói riêng.

7.2. Về mặt thực tiễn

- Đề tài chỉ ra xu hướng phát triển nghệ thuật thiết kế TTTĐT lĩnh vực giáo dục phải phù hợp với xu thế phát triển chung về nghệ thuật thiết kế TTTĐT đồng thời phải đáp ứng xu thế phát triển của giáo dục trong kỷ nguyên mới, đề cao triết lý giáo dục, bản sắc giáo dục của mỗi thương hiệu giáo dục.

- Đề tài làm rõ những giá trị về nghệ thuật, văn hóa, kinh tế của thiết kế TTTĐT, từ đó xác định vai trò quan trọng của thiết kế TTTĐT đối với cơ sở giáo dục đào tạo

- Những phân tích, đánh giá của đề tài là cơ sở để các nhà thiết kế TTTĐT có căn cứ ứng dụng trong thực tiễn hoạt động thiết kế, góp phần nâng cao hiệu quả tương tác của các TTTĐT trong lĩnh vực giáo dục,

tăng cường mức độ nhận diện thương hiệu của các cơ sở đào tạo.

- Góp phần thúc đẩy nhận thức về vai trò của nghệ thuật và thẩm mỹ trong không gian số, đồng thời khẳng định giá trị của giáo dục đại học Việt Nam trong tiến trình hội nhập văn hóa và tri thức toàn cầu.

8. Cấu trúc của luận án

Ngoài phần Mở đầu (10 trang), Kết luận (03 trang), Tài liệu tham khảo (15 trang) và Phụ lục (35 trang), nội dung của luận án được kết cấu thành 3 chương như sau:

Chương 1. Tổng quan tình hình nghiên cứu, cơ sở lý luận và khái quát về trang thông tin điện tử lĩnh vực giáo dục đại học ở Việt Nam hiện nay (46 trang)

Chương 2. Biểu hiện nghệ thuật thiết kế giao diện trang thông tin điện tử trong lĩnh vực giáo dục đại học ở Việt Nam (42 trang)

Chương 3. Đặc trưng, giá trị và xu hướng phát triển nghệ thuật thiết kế trang thông tin điện tử trong lĩnh vực giáo dục đại học ở Việt Nam (44 trang)

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU, CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ KHÁI QUÁT VỀ TRANG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ LĨNH VỰC GIÁO DỤC Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

1.1. Tổng quan tình hình nghiên cứu

1.1.1. Tình hình nghiên cứu nước ngoài

Các công trình kể trên dù không trực tiếp nghiên cứu văn hóa Việt Nam nhưng cung cấp hệ quy chiếu phương pháp để tiếp cận việc tích hợp yếu tố văn hóa vào giao diện số. Trong môi trường giáo dục Việt Nam, điều này có ý nghĩa đặc biệt, bởi TTTĐT giáo dục không chỉ truyền tải tri thức mà còn truyền tải tinh thần dân tộc, hệ giá trị và phương pháp giáo dục Việt. Từ hệ quy chiếu này, luận án sẽ triển khai khung phân tích riêng để đánh giá vai trò của thiết kế giao diện như một hình thức thể hiện văn hóa sư phạm, và từ đó đề xuất hướng nghệ thuật hóa thiết kế TTTĐT trong giáo dục theo định hướng bản địa hóa, nhân

văn hóa và hiện đại hóa.

1.1.2. Tình hình nghiên cứu trong nước

Các nghiên cứu trong nước tuy còn phân tán và phần lớn thiên về ứng dụng, nhưng đã đặt nền móng ban đầu cho việc nhận diện thiết kế website giáo dục như một lĩnh vực vừa mang tính chức năng, vừa đậm chất nghệ thuật. Luận án sẽ kế thừa có chọn lọc các công trình này để xây dựng khung lý thuyết và hệ tiêu chí đánh giá riêng, tập trung vào giá trị mỹ học, ngôn ngữ thiết kế và bản sắc học đường trong không gian giao diện giáo dục số, từ đó góp phần làm rõ vai trò của thiết kế TTTĐT như một hình thức nghệ thuật ứng dụng đương đại phục vụ giáo dục trong bối cảnh mới.

1.1.3. Đánh giá tổng quan và vấn đề tiếp tục nghiên cứu

Từ việc tổng hợp những nghiên cứu đi trước, NCS nhận thấy, việc nghiên cứu thiết kế TTTĐT như một sáng tạo nghệ thuật toàn diện chưa được đi sâu phân tích. Thiết kế TTTĐT cần được nghiên cứu kỹ lưỡng, sâu sắc hơn từ góc nhìn nghệ thuật, thông qua việc phân tích các yếu tố biểu hiện nghệ thuật như: màu sắc, hình ảnh, bố cục, chữ hay các yếu tố đặc trưng riêng của web như giao diện, chuyển động. Từ việc phân tích các yếu tố biểu hiện nghệ thuật của thiết kế TTTĐT, NCS mong muốn đánh giá được vai trò của các yếu tố nghệ thuật trong việc thể hiện được các vai trò khác của TTTĐT như: cung cấp thông tin, quảng bá hình ảnh, nhận diện thương hiệu, thể hiện bản sắc.

Đây là lĩnh vực mới, lượng TTTĐT đang vận hành ở Việt Nam cũng có số lượng rất lớn. Vì vậy, tác giả chỉ tập trung lựa chọn trang web thuộc lĩnh vực giáo dục đại học. Đây là lĩnh vực có đối tượng sử dụng tương đối đặc thù, bên cạnh những yếu tố chung của nghệ thuật thiết kế TTTĐT thì cũng có những đặc thù riêng khi thực hiện thiết kế. Nhiệm vụ của luận án là tiếp tục phải nghiên cứu, làm rõ các vấn đề:

- Biểu hiện của nghệ thuật thiết kế trang thông tin điện tử trong lĩnh vực giáo dục. Những tiêu chí nào đánh giá tính nghệ thuật của trang thông tin điện tử trong lĩnh vực giáo dục.

- Đặc trưng của nghệ thuật thiết kế trang thông tin điện tử trong

lĩnh vực giáo dục.

- Xu hướng phát triển nghệ thuật thiết kế trang thông tin điện tử trong lĩnh vực giáo dục nhằm nâng cao tính nhận diện thương hiệu và quảng bá, phát triển giáo dục trong tương lai.

1.2. Cơ sở lý luận

1.2.1. Khái niệm liên quan đến đề tài

1.2.1.1. Nghệ thuật thiết kế

Mặc dù có sự khác biệt trong các định nghĩa, nhưng *nghệ thuật thường được mô tả là sự sáng tạo của con người thông qua việc tạo ra các tác phẩm có giá trị thẩm mỹ hoặc biểu hiện ý tưởng và cảm xúc.*

Có thể nói, *nghệ thuật thiết kế là khái niệm chỉ quá trình họa sĩ sử dụng ngôn ngữ thiết kế đồ họa một cách sáng tạo để tạo ra sản phẩm mỹ thuật ứng dụng nhằm đạt mục tiêu thẩm mỹ, hướng đến cảm xúc của người tiếp nhận và các mục tiêu khác mà mỹ thuật có thể can thiệp.* Đề tài sẽ sử dụng khái niệm công cụ này để phân tích nghệ thuật thiết kế TTTĐT.

1.2.1.2. Trang thông tin điện tử

TTTĐT là tập hợp các trang thông tin điện tử có liên quan nằm dưới một tên miền duy nhất, thường do một thực thể duy nhất tạo ra và có sẵn công khai trên Internet.

1.2.1.3 Trang thông tin điện tử trong lĩnh vực giáo dục

Trong lĩnh vực giáo dục đại học, trang thông tin điện tử được xem là kênh truyền thông chính thức của cơ sở giáo dục. Do đó, trang thông tin điện tử của các trường đại học không chỉ là một công cụ cung cấp thông tin mà còn là *một sản phẩm truyền thông và thiết kế nghệ thuật trong môi trường số*, kết hợp giữa yếu tố công nghệ, nội dung và thẩm mỹ nhằm nâng cao hiệu quả truyền thông và trải nghiệm người dùng.

1.2.1.4. Nghệ thuật thiết kế trang thông tin điện tử

Nghệ thuật thiết kế TTTĐT là quá trình họa sĩ thiết kế sử dụng các yếu tố thị giác như hình ảnh, màu sắc, bố cục và kiểu chữ một cách sáng tạo để tạo ra môi trường kỹ thuật số hấp dẫn không chỉ thu hút người dùng

mà còn tạo điều kiện điều hướng và tương tác trực quan với nội dung TTTĐT. Đây là quá trình cụ thể hóa mục tiêu thẩm mỹ, hướng đến cảm xúc của người dùng và các mục tiêu khác mà mỹ thuật có thể hình thành thông qua ngôn ngữ thiết kế đồ họa.

1.2.2. Lý thuyết áp dụng trong đề tài

1.2.2.1. Lý thuyết truyền thông thị giác

Lịch sử và lý luận truyền thông thị giác - từ ký hiệu học cổ điển, Gestalt, đến truyền thông đại chúng, học tập đa phương tiện và thị giác dữ liệu - cung cấp cho luận án một khung lý thuyết tổng hợp để phân tích thiết kế TTTĐT giáo dục từ góc nhìn nghệ thuật và nhận thức học.

1.2.2.2. Lý thuyết hình tượng học - Iconology

Lý thuyết hình tượng học không chỉ là công cụ để phân tích hình ảnh trong mỹ thuật truyền thống, mà còn là khung lý luận linh hoạt và sâu sắc để tiếp cận thiết kế giao diện TTTĐT giáo dục như một loại hình mỹ thuật ứng dụng có chức năng sư phạm, biểu đạt văn hóa và điều hướng hành vi học tập.

1.3. Khái quát về thiết kế trang thông tin điện tử trong lĩnh vực giáo dục ở Việt Nam

1.3.1. Lịch sử ra đời và hình thành trang thông tin điện tử

Sau khi cán những cột mốc đầu tiên trong sự hình thành và phát triển, TTTĐT dần trở thành khái niệm phổ cập mà ai cũng biết đến, việc sở hữu 1 TTTĐT cho riêng mình là điều mà mọi doanh nghiệp vừa và nhỏ hướng đến. Nhiều trình duyệt TTTĐT ra đời như một giao thức mới thay cho Next Step nhằm cải thiện, nâng cao quá trình sử dụng TTTĐT của người dùng. Các TTTĐT tĩnh đời đầu dần được thay thế hoàn toàn bằng TTTĐT động, bước vào cuộc cách mạng 4.0 bùng nổ và trở nên thông dụng cho đến tận ngày nay. Trong tương lai, dự kiến TTTĐT sẽ tiếp tục phát triển và đóng vai trò quan trọng hơn trong việc thúc đẩy văn hóa, kinh tế và nghệ thuật ở các lĩnh vực này.

1.3.2. Khái quát về một số cơ sở giáo dục đại học ở Việt Nam

1.3.2.1. Đại học Quốc gia Hà Nội

Đại học Quốc gia Hà Nội (Vietnam National University, Hanoi – VNU) là một trong hai đại học quốc gia của Việt Nam. Đây là trung tâm đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ đa ngành hàng đầu cả nước, giữ vai trò tiên phong trong hệ thống giáo dục đại học Việt Nam.

1.3.2.2. Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh được xem là một cực tăng trưởng tri thức quan trọng của Việt Nam, đặc biệt trong không gian phát triển năng động của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam. Ra đời năm 1995 trong bối cảnh đổi mới hệ thống giáo dục đại học, ĐHQGHCM không chỉ là sự hợp nhất về mặt tổ chức của nhiều cơ sở đào tạo lớn, mà còn là bước chuyển mang tính chiến lược nhằm kiến tạo một mô hình đại học hiện đại, có khả năng cạnh tranh và hội nhập quốc tế.

1.3.2.3. Trường Đại học Mỹ thuật Việt Nam

Trường Đại học Mỹ thuật Việt Nam là cơ sở đào tạo mỹ thuật hàng đầu của Việt Nam, giữ vai trò nòng cốt trong việc đào tạo đội ngũ họa sĩ, nhà nghiên cứu và giảng viên mỹ thuật cho cả nước. Với bề dày lịch sử hơn một thế kỷ, nhà trường không chỉ là nơi lưu giữ và phát huy các giá trị mỹ thuật truyền thống, mà còn là trung tâm sáng tạo nghệ thuật đương đại, góp phần định hình diện mạo mỹ thuật Việt Nam trong tiến trình hội nhập quốc tế.

1.3.2.4. Trường Đại học RMIT tại Việt Nam

RMIT University Vietnam là cơ sở đào tạo quốc tế tại Việt Nam, trực thuộc RMIT University – một trong những đại học công lập hàng đầu của Úc. Chính thức đi vào hoạt động từ năm 2000, RMIT Việt Nam được xem là một trong những trường đại học quốc tế đầu tiên tại Việt Nam, đóng vai trò tiên phong trong việc đưa mô hình giáo dục đại học chuẩn quốc tế vào môi trường trong nước.

1.3.2.5. Trường Đại học Fulbright tại Việt Nam

Đại học Fulbright Việt Nam – FUV) là một trường đại học tư thục, phi lợi nhuận tại Việt Nam, được thành lập với sự hợp tác giữa

Chính phủ Việt Nam và Hoa Kỳ. Chính thức đi vào hoạt động từ năm 2016, FUV được xây dựng trên nền tảng của Chương trình Giảng dạy Kinh tế Fulbright – một sáng kiến giáo dục có uy tín lâu năm trong đào tạo chính sách công tại Việt Nam. Sự ra đời của FUV đánh dấu bước phát triển mới trong quan hệ hợp tác giáo dục Việt – Mỹ, đồng thời mở ra một mô hình đại học khai phóng hiện đại tại Việt Nam.

Tiểu kết

Chương 1 đóng vai trò đề luận án có thể triển khai các phân tích nghệ thuật học ở các chương sau. Những khái niệm then chốt như: thiết kế như một nghệ thuật biểu đạt, phong cách thiết kế trực quan, biểu tượng học trong thiết kế TTTĐT, hay bản sắc học đường trong môi trường số... được đặt nền từ chương này, sẽ tiếp tục là khung phân tích dẫn dắt toàn bộ hành trình nghiên cứu của luận án. Chính từ việc khẳng định vị thế nghệ thuật của thiết kế TTTĐT trong giáo dục, chương 1 đã mở ra một hướng đi mới - kết nối giữa thẩm mỹ học hiện đại, công nghệ số và lý luận sư phạm, nhằm khám phá sâu sắc hơn giá trị của thiết kế trong việc kiến tạo những không gian học tập sáng tạo, nhân văn và hiệu quả trong thời đại chuyển đổi số toàn diện.

Chương 2

BIỂU HIỆN NGHỆ THUẬT

THIẾT KẾ TRANG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ

TRONG LĨNH VỰC GIÁO DỤC ĐẠI HỌC Ở VIỆT NAM

2.1. Biểu hiện về nội dung của nghệ thuật thiết kế trang thông tin điện tử trong lĩnh vực giáo dục

2.1.1. Nội dung định hướng học tập

Từ góc nhìn mỹ thuật ứng dụng, có thể nói rằng tính định hướng học tập là nền tảng cơ bản để kiến tạo nên các “ngôn ngữ hình ảnh” có chức năng giáo dục trong môi trường số. Đây không chỉ là vấn đề bố cục hay phối màu, mà là câu chuyện về triết lý thiết kế - nơi nhà thiết kế phải đồng thời là một người nghệ sĩ và một người thầy.

2.1.2. Nội dung mang tính tương tác, thân thiện

Tính thân thiện thị giác không chỉ là một nguyên tắc kỹ thuật, mà là linh hồn của thiết kế TTTĐT giáo dục hiện đại. Nó giúp tạo ra một môi trường học tập dễ tiếp cận, giàu cảm xúc, nâng cao hiệu quả sư phạm mà vẫn giữ được chất lượng thẩm mỹ thị giác. Trong mỹ thuật ứng dụng, đây là vùng giao thoa giữa nghệ thuật và khoa học - nơi nhà thiết kế phải đồng thời là một người nghệ sĩ, một nhà sư phạm, và một người hiểu sâu về trải nghiệm người dùng.

2.1.3. Nội dung đáp ứng yêu cầu truyền tải kiến thức

Phân tích thực tiễn từ các TTTĐT đại học cho thấy nội dung của trang thông tin điện tử muốn thực hiện tốt chức năng truyền tải tri thức cần được phát triển theo năm định hướng cơ bản: (1) bảo đảm đầy đủ và chính xác hệ thống thông tin đào tạo; (2) xây dựng kho học liệu và tri thức số; (3) tổ chức nội dung theo logic nhận thức và nhu cầu học tập của người dùng; (4) liên kết các nguồn tri thức thành một hệ sinh thái học tập số; và (5) cập nhật thường xuyên các thành tựu nghiên cứu, hoạt động học thuật và tài nguyên học tập mới.

2.2. Biểu hiện về ngôn ngữ tạo hình trong thiết kế trang thông tin điện tử

2.2.1. Hình ảnh và biểu tượng

Hình ảnh và biểu tượng là những thành tố cơ bản của ngôn ngữ thị giác trong thiết kế giao diện số, giữ vai trò truyền tải thông tin, hỗ trợ điều hướng và nhận diện thương hiệu. Trong môi trường giáo dục, hình ảnh và biểu tượng đảm trách chức năng minh họa, tổ chức tri thức và nâng cao hiệu quả tiếp nhận của người học.

2.2.2. Bố cục

Sự kết hợp đa dạng giữa các hình thức bố cục cho phép các trường tối ưu hóa trải nghiệm người dùng theo định hướng chiến lược và đặc điểm nội dung riêng. Trong môi trường giáo dục số, bố cục không đơn thuần là kỹ thuật trình bày mà là cấu trúc tổ chức tri thức số hóa.

2.2.3. Màu sắc

Màu sắc trong thiết kế giao diện không chỉ mang yếu tố thẩm mỹ

mà còn là công cụ quan trọng trong truyền thông thị giác, định hướng hành vi và tạo lập nhận diện học thuật số. Một bảng màu nhận diện được thiết kế khoa học, quản trị chặt chẽ và kiểm chứng bằng dữ liệu thực tế sẽ góp phần xây dựng môi trường học tập trực tuyến hiệu quả, thân thiện và bền vững.

2.2.4. Kiểu chữ

Kiểu chữ (typography) là thành phần cốt lõi trong truyền đạt nội dung, ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng đọc và trải nghiệm người dùng. Trong thiết kế giao diện giáo dục, kiểu chữ không chỉ mang tính thẩm mỹ mà còn là công cụ tổ chức thông tin và định hướng hành vi đọc.

2.2.5. Giao diện

Giao diện là không gian tích hợp các yếu tố tạo hình và công cụ tương tác, đóng vai trò kết nối giữa người dùng và hệ thống số. Trong trang thông tin điện tử, giao diện bao gồm toàn bộ những gì người dùng nhìn thấy và thao tác, từ bố cục, màu sắc đến các thành phần tương tác. Giao diện được cấu thành bởi hai yếu tố chính gồm UI và UX.

Tiểu kết

Chương 2 đã triển khai phân tích và đánh giá ngôn ngữ tạo hình, phong cách thiết kế và hiệu quả thẩm mỹ của trang thông tin điện tử trong bối cảnh giáo dục đại học, trên cơ sở kết hợp giữa khung lý thuyết và khảo sát thực tiễn. Thông qua việc đối chiếu năm trường đại học tiêu biểu gồm Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Quốc gia TP.HCM, Đại học Mỹ thuật Việt Nam, Đại học RMIT và Đại học Fulbright Việt Nam, chương này đã làm rõ mối quan hệ giữa thiết kế giao diện, triết lý giáo dục và trải nghiệm người học trong môi trường số.

Chương 3

PHONG CÁCH, ĐẶC TRƯNG, GIÁ TRỊ VÀ XU HƯỚNG PHÁT TRIỂN NGHỆ THUẬT THIẾT KẾ TRANG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ TRONG LĨNH VỰC GIÁO DỤC ĐẠI HỌC Ở VIỆT NAM

3.1. Phong cách thiết kế trang thông tin điện tử tại một số đại học tiêu biểu ở Việt Nam

3.1.1. Nhận định chung về các phong cách thiết kế trang thông tin điện tử lĩnh vực giáo dục

Nhìn chung, các phong cách thiết kế trang thông tin điện tử trong lĩnh vực giáo dục đều hướng đến mục tiêu chung là tối ưu hóa trải nghiệm người dùng, truyền tải thông tin học thuật và tạo dựng hình ảnh thương hiệu của cơ sở đào tạo. Việc lựa chọn phong cách phù hợp phụ thuộc vào đặc trưng tổ chức, nhóm người dùng mục tiêu và chiến lược truyền thông của từng đơn vị. Trong bối cảnh chuyển đổi số, một giao diện được thiết kế hài hòa giữa thẩm mỹ, công năng và tính nhân văn sẽ không chỉ là công cụ cung cấp thông tin, mà còn là không gian tri thức, sáng tạo và kết nối trong môi trường giáo dục đại học hiện đại.

3.1.2. Phong cách thiết kế trang thông tin điện tử của một số trường đại học tiêu biểu ở Việt Nam

3.1.2.1. Đại học Quốc gia Hà Nội

TTTĐT không chỉ là công cụ truyền tải thông tin, mà còn là biểu tượng số của ĐHQGHN trong kỷ nguyên chuyển đổi số giáo dục, góp phần khẳng định vị thế của trường như một trung tâm tri thức và nghiên cứu hàng đầu Việt Nam và khu vực.

3.1.2.2. Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

Trang thông tin điện tử ĐHQG-HCM là ví dụ điển hình của phong cách hiện đại định hướng người dùng, giàu tính hệ thống và hiệu quả truyền thông. Hai điểm có thể nâng cấp (1) tăng mức đồng bộ nhận diện và trải nghiệm giữa trang chủ và các site thành viên; (2) mở rộng nội dung đa phương tiện (video, infographic, dữ liệu tương tác) để làm nổi bật thành tựu nghiên cứu và nâng cao khả năng kể chuyện thương hiệu.

3.1.2.3. Trường Đại học Mỹ thuật Việt Nam

Nhìn chung, trang thông tin điện tử của ĐHMTVN là sự kết hợp giữa truyền thống và hiện đại, giữa học thuật và nghệ thuật. Thiết kế thể hiện bản sắc sáng tạo và tinh thần tự do của môi trường nghệ thuật.

Trang thông tin điện tử của nhà trường còn là một không gian triển lãm trực tuyến, nơi người xem có thể xem những tác phẩm mỹ thuật của giảng viên và bài học của sinh viên.

3.1.2.4. Trường Đại học RMIT Việt Nam

Trang thông tin điện tử của RMIT không chỉ là một thiết kế hiện đại mà còn thể hiện xu hướng chuyển từ trang cung cấp thông tin sang không gian trải nghiệm. Trong cách tiếp cận này, thiết kế góp phần hỗ trợ trực tiếp cho quá trình học tập thông qua việc tổ chức thông tin hợp lý và nâng cao khả năng tiếp cận trong môi trường số.

3.1.2.5. Trường Đại học Fulbright Việt Nam

Trang thông tin điện tử của Đại học Fulbright Việt Nam không chỉ là một giao diện hiện đại mà còn là một không gian trải nghiệm học thuật, nơi thiết kế đóng vai trò kết nối giữa nội dung, cảm nhận và cách tiếp cận tri thức trong môi trường số.

3.1.2.6. So sánh về phong cách thiết kế trang thông tin điện tử của các trường đại học

Việc so sánh giao diện trang thông tin điện tử của ĐHQGHN, ĐHQG TP.HCM, ĐHMTVN, Đại học RMIT và Đại học Fulbright Việt Nam cho thấy sự khác biệt trong cách tiếp cận thiết kế trong giáo dục đại học. Những khác biệt này thể hiện ở hình thức tạo hình, triết lý giáo dục, cách tổ chức thông tin và định hướng trải nghiệm người học trong môi trường số. Về cơ bản, các trang thông tin điện tử đều hướng đến mục tiêu cung cấp thông tin, hỗ trợ người học và xây dựng hình ảnh học thuật. Tuy nhiên, cách triển khai giao diện có thể quy về hai xu hướng chính (1) tổ chức thông tin theo cấu trúc hệ thống và (2) tổ chức trải nghiệm theo hành vi người dùng.

3.2. Đặc trưng của nghệ thuật thiết kế trang thông tin điện tử giáo dục đại học

3.2.1. Biểu đạt không gian và nhịp điệu thị giác động

Đối với lĩnh vực giáo dục đại học, nhịp điệu động không thể mang tính giải trí hay kích thích như nhiều TTTĐT thương mại, mà phải

mang nhịp điệu phù hợp với tiếp nhận học thuật: đủ chậm để đọc – đủ rõ để suy nghĩ – đủ mạch lạc để tra cứu. Đây chính là cơ sở để khẳng định nhịp điệu thị giác động trong website đại học không chỉ là kỹ thuật tương tác, mà là một lựa chọn thẩm mỹ có định hướng, tạo thành đặc trưng nghệ thuật riêng.

3.2.2. Ngôn ngữ tạo hình học thuật - giáo dục

Ngôn ngữ tạo hình học thuật – giáo dục là một đặc trưng nghệ thuật cốt lõi của thiết kế trang thông tin điện tử trong lĩnh vực giáo dục đại học ở Việt Nam, bởi nó biểu hiện đồng thời phong cách thị giác, cơ chế thị giác hóa tri thức, mỹ học gắn với trách nhiệm giáo dục, và bản sắc văn hóa của thiết chế đại học. Thiết kế ở đây không chỉ làm đẹp hoặc làm rõ, mà làm nhiệm vụ mang tính mỹ thuật ứng dụng: tạo lập hình thức biểu đạt để tri thức trở thành khả kiến, khả cảm và khả tin.

3.3. Giá trị của nghệ thuật thiết kế trang thông tin điện tử trong lĩnh vực giáo dục đại học

3.3.1. Giá trị thẩm mỹ

Giá trị thẩm mỹ trong thiết kế TTTĐT giáo dục đại học là một giá trị đa tầng: vừa trực tiếp hỗ trợ việc học tập hiệu quả hơn, vừa gián tiếp nâng cao cảm xúc, văn hóa thị giác và trải nghiệm của người học, vừa đóng vai trò chiến lược trong xây dựng hình ảnh giáo dục hiện đại, sáng tạo và nhân văn.

3.3.2. Giá trị giáo dục

Giá trị giáo dục của thiết kế không phải là một khái niệm trừu tượng, mà là năng lực tổ chức các yếu tố hình ảnh một cách có chủ đích, có định hướng sư phạm, nhằm nâng cao chất lượng tương tác giữa người học và môi trường học. Một thiết kế có giá trị giáo dục là thiết kế mang đến trải nghiệm học tập sâu sắc, bền vững, truyền cảm hứng và thúc đẩy sự phát triển toàn diện của người học - cả về nhận thức, cảm xúc và thẩm mỹ. Thiết kế đó vừa tôn trọng người học như một chủ thể tự do, vừa dẫn dắt họ theo những hướng đi tích cực của một nền giáo dục hiện đại, dân chủ và khai phóng.

3.3.3. Giá trị văn hóa

Thiết kế TTTĐT giáo dục mang giá trị văn hóa là thiết kế làm cho người học không chỉ thấy đẹp, mà thấy thân thuộc, thấy tự hào, thấy có trách nhiệm gìn giữ và tiếp nối truyền thống học tập mà mình là một phần trong đó. Thiết kế ấy là điểm chạm của thẩm mỹ, giáo dục và bản sắc - nơi mà mọi quyết định về hình ảnh, màu sắc, kiểu chữ... đều trở thành dấu hiệu văn hóa được mã hóa một cách tinh tế.

3.2.4. Giá trị và thương hiệu giáo dục

Nghệ thuật thiết kế TTTĐT trong giáo dục đại học là một quá trình đa chiều, đòi hỏi sự kết hợp giữa chuyên môn sư phạm, hiểu biết công nghệ và tư duy thiết kế thẩm mỹ. Một TTTĐT giáo dục đại học tốt không chỉ là nơi chứa thông tin mà là nền tảng học tập, kênh giao tiếp và bộ mặt thương hiệu của một tổ chức. Những đặc trưng nêu trên chính là nền tảng để xây dựng một hệ thống trực tuyến vừa hiệu quả về mặt học thuật, vừa ấn tượng về mặt trải nghiệm người dùng. Đồng thời, TTTĐT còn là công cụ thể hiện bản sắc, sự chuyên nghiệp và năng lực thích nghi của tổ chức giáo dục trong kỷ nguyên số.

3.4. Xu hướng phát triển nghệ thuật thiết kế trang thông tin điện tử trong lĩnh vực giáo dục đại học

3.4.1. Xu hướng tối giản

Xu hướng tối giản trong thiết kế TTTĐT giáo dục không chỉ là phản ứng trước sự bội thực thị giác của thời đại số, mà còn là biểu hiện của một triết lý giáo dục mới - nơi người học được đặt ở trung tâm, tri thức được trình bày mạch lạc, không gian học tập được tổ chức như một trải nghiệm thẩm mỹ và tư duy. Đây là xu hướng sẽ tiếp tục phát triển mạnh mẽ trong tương lai, trở thành tiêu chuẩn thẩm mỹ và chức năng của các nền tảng học tập số hiện đại.

3.4.2. Xu hướng tiện dụng (usability)

Trong bối cảnh giáo dục số hóa, xu hướng tiện dụng trong thiết kế TTTĐT giáo dục không chỉ là yêu cầu kỹ thuật, mà là một biểu hiện của tư duy giáo dục hiện đại - lấy trải nghiệm của người học làm trung

tâm, lấy khả năng tiếp cận tri thức làm tiêu chuẩn, và lấy sự hài lòng trong học tập làm mục tiêu cuối cùng. Đây cũng là nền tảng để xây dựng một nền thiết kế giáo dục vừa thẩm mỹ, vừa hiệu quả, vừa bao trùm - phù hợp với xu hướng phát triển của mỹ thuật ứng dụng trong kỷ nguyên số.

3.4.3. Xu hướng thiết kế tương tác cao

Nhìn chung, xu hướng thiết kế tương tác cao trong TTTĐT giáo dục là một tất yếu phát triển của giáo dục số hiện đại, đáp ứng nhu cầu trải nghiệm phong phú, tính cá nhân hóa và năng lực học tập tự chủ của người học. Đây là không gian nơi mà thị giác không chỉ trình bày tri thức, mà còn tạo nên hành vi học tập chủ động, liên tục, và đầy cảm hứng. Và để làm được điều đó, vai trò của thiết kế mỹ thuật không thể thiếu - không chỉ ở chỗ làm đẹp, mà ở chỗ làm cho cái đẹp sống động, gợi mở và có ý nghĩa trong hành trình giáo dục nhân bản.

3.4.4. Xu hướng tích hợp đa phương tiện

Trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0 và chuyển đổi số giáo dục, xu hướng tích hợp đa phương tiện và công nghệ mới không chỉ nâng cao chất lượng học tập, mà còn làm thay đổi bản chất của thiết kế website giáo dục. Đây không còn là sản phẩm thị giác đơn thuần, mà đã trở thành một hệ sinh thái học tập tương tác, nhập vai, và thích ứng - nơi nghệ thuật, công nghệ và tri thức cùng nhau tạo dựng những hành trình học tập sống động, hiệu quả và giàu cảm hứng.

3.4.5. Xu hướng cá nhân hóa

Trong giáo dục, đây là biểu hiện cao nhất của triết lý “học sinh là trung tâm”, và là lời khẳng định rằng, thiết kế không chỉ hỗ trợ giáo dục, mà trở thành một phần bản thể của quá trình học tập hiện đại - nơi mỗi cá nhân được tôn trọng, dẫn dắt và phát triển theo cách riêng của mình.

3.4.6. Xu hướng thiết kế lấy người học làm trung tâm vì sự phát triển bền vững

Nhìn chung, xu hướng thiết kế TTTĐT giáo dục lấy người học làm trung tâm và hướng tới phát triển bền vững chính là tầng sâu của thiết kế - nơi thẩm mỹ kết hợp với đạo đức, nghệ thuật kết hợp với trách

nhệm, sáng tạo kết hợp với sự quan tâm đến tương lai.

Tiểu kết

Chương 3 của luận án đã tiến hành khảo sát, phân tích và đánh giá thực tiễn thiết kế TTTĐT trong lĩnh vực giáo dục tại Việt Nam thông qua việc chọn lọc và nghiên cứu một số TTTĐT tiêu biểu. Thông qua việc tiếp cận hệ thống, chương này không chỉ nhằm cung cấp bức tranh tổng quan về hiện trạng thiết kế, mà còn đi sâu vào việc phân tích từng yếu tố biểu hiện thẩm mỹ và chức năng của các TTTĐT hiện hữu, từ đó góp phần kiểm chứng và làm rõ các giả thuyết nghiên cứu được nêu ra từ đầu luận án.

KẾT LUẬN

Luận án tiến sĩ với chủ đề *Nghệ thuật thiết kế trang thông tin điện tử trong lĩnh vực giáo dục đại học ở Việt Nam*, thuộc chuyên ngành Lý luận và lịch sử mỹ thuật, là một công trình nghiên cứu mang tính liên ngành và có ý nghĩa tiên phong trong việc tiếp cận một lĩnh vực còn tương đối mới trong hệ thống mỹ thuật ứng dụng đương đại. Thông qua việc khảo sát, phân tích và diễn giải các vấn đề lý luận và thực tiễn, luận án hướng tới việc xây dựng một khung tiếp cận nghệ thuật đối với thiết kế trang thông tin điện tử (TTTĐT) trong lĩnh vực giáo dục đại học – một loại hình truyền thông số đang ngày càng giữ vai trò quan trọng trong bối cảnh chuyển đổi số toàn diện.

Trên nền tảng phương pháp luận đa chiều, luận án đã huy động và tích hợp các hệ thống lý thuyết từ nhiều lĩnh vực như mỹ học, biểu tượng học, thiết kế tương tác và tâm lý học giáo dục. Cách tiếp cận này không chỉ cho phép tái hiện một cách có hệ thống quá trình hình thành, phát triển của TTTĐT giáo dục đại học trong môi trường truyền thông số, mà còn góp phần nhận diện các xu hướng và phong cách thiết kế chủ đạo đang chi phối lĩnh vực này. Đồng thời, luận án từng bước khẳng định vị thế của nghệ thuật thiết kế số như một thành tố quan trọng trong cấu trúc của nghệ thuật thị giác đương đại, không chỉ trong phạm vi Việt Nam mà còn trong bối cảnh toàn cầu.

Từ góc độ lý luận, TTTĐT trong lĩnh vực giáo dục không thể được hiểu đơn thuần như một phương tiện truyền tải thông tin học

tập. Trái lại, đó là một không gian tương tác tri thức đa chiều, nơi diễn ra các hoạt động giao tiếp sư phạm, trao đổi học thuật và kiến tạo trải nghiệm học tập. Hơn thế nữa, TTTĐT còn có thể được xem như một thiết chế văn hóa số, trong đó các giá trị thẩm mỹ, triết lý giáo dục và bản sắc học đường được mã hóa và biểu đạt thông qua hệ thống ngôn ngữ thị giác, cấu trúc bố cục và hành vi tương tác của người dùng.

Chính trong bối cảnh đó, việc tiếp cận thiết kế TTTĐT giáo dục đại học từ phương diện nghệ thuật – mỹ thuật không chỉ là một lựa chọn mang tính phương pháp luận, mà còn là một yêu cầu tất yếu nhằm khẳng định vai trò của yếu tố thẩm mỹ, cảm xúc và tư duy sáng tạo trong quá trình thiết kế. Điều này đặc biệt có ý nghĩa trong bối cảnh Việt Nam đang thúc đẩy mạnh mẽ quá trình chuyển đổi số trong giáo dục, nơi mà các nền tảng số không chỉ cần đáp ứng yêu cầu kỹ thuật và chức năng, mà còn phải tạo ra trải nghiệm học tập có chiều sâu, giàu tính nhân văn và mang bản sắc văn hóa riêng biệt.

Trên cơ sở khảo sát có hệ thống các nguồn tư liệu lý luận trong nước và quốc tế, luận án đã đi đến khẳng định rằng nghệ thuật thiết kế trang thông tin điện tử (TTTĐT) là một bộ phận cấu thành quan trọng của mỹ thuật ứng dụng đương đại. Lĩnh vực này có mối liên hệ hữu cơ với tiến trình phát triển của đồ họa truyền thông, thiết kế tương tác và thiết kế trải nghiệm người dùng (UX Design), đồng thời phản ánh sự chuyển dịch của mỹ thuật từ không gian vật thể sang không gian số. Trong bối cảnh giáo dục đại học, nghệ thuật thiết kế TTTĐT không chỉ chịu sự chi phối của các yếu tố kỹ thuật, công nghệ và chiến lược truyền thông, mà còn gắn bó chặt chẽ với các biến số mang tính nhân văn như triết lý giáo dục, đặc điểm tâm lý người học, mục tiêu đào tạo và bản sắc văn hóa học đường của từng cơ sở giáo dục.

Từ nền tảng lý luận và thực tiễn đó, luận án đã nhận diện và hệ thống hóa năm phong cách thiết kế chủ đạo đang định hình diện mạo của TTTĐT giáo dục đại học hiện nay, bao gồm: phong cách tối giản, phong cách trực quan sư phạm, phong cách cá nhân hóa trải nghiệm người học, phong cách tương tác học tập và phong cách bản sắc học

đường. Mỗi phong cách không chỉ đơn thuần là một lựa chọn thẩm mỹ hay giải pháp kỹ thuật, mà còn mang tính chất của một “diễn ngôn văn hóa” trong môi trường số, nơi các nhà thiết kế truyền tải những thông điệp sâu sắc về giá trị học thuật, quan niệm giáo dục và chuẩn mực thẩm mỹ đương đại. Sự tồn tại và vận động của các phong cách này đồng thời phản ánh quá trình biến đổi liên tục của các chuẩn mực thị giác trong bối cảnh công nghệ số ngày càng tác động sâu sắc đến hành vi thẩm mỹ và phương thức tiếp nhận tri thức của con người.

Kết quả khảo sát thực tiễn trên một số TTTĐT tiêu biểu của các cơ sở giáo dục đại học tại Việt Nam, kết hợp với đối sánh quốc tế, cho thấy mặc dù nhận thức về vai trò của thiết kế web đã có những chuyển biến tích cực, song phần lớn các TTTĐT hiện nay vẫn chịu ảnh hưởng đáng kể của tư duy kỹ thuật thuần túy. Điều này dẫn đến sự thiếu hụt các yếu tố mỹ thuật, hạn chế trong việc khai thác chiều sâu biểu tượng học và chưa chú trọng đúng mức đến việc kiến tạo bản sắc học đường cũng như trải nghiệm cảm xúc của người dùng. Biểu hiện cụ thể có thể nhận thấy ở sự đơn điệu trong bố cục, sự nghèo nàn về ngôn ngữ hình ảnh và sự thiếu liên kết thị giác với không gian văn hóa học đường, khiến nhiều TTTĐT trở nên khô cứng, thiếu tính gợi cảm và chưa thực sự thu hút đối tượng người học – đặc biệt là thế hệ sinh viên trưởng thành trong môi trường kỹ thuật số với năng lực cảm thụ thẩm mỹ ngày càng tinh tế và đa chiều.

Tuy nhiên, thực tiễn cũng ghi nhận những trường hợp tiêu biểu như TTTĐT của Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh và Trường Đại học Mỹ thuật Việt Nam, nơi các yếu tố nghệ thuật trong thiết kế đã được chú trọng và phát huy hiệu quả. Các TTTĐT này không chỉ thực hiện chức năng truyền tải thông tin học thuật mà còn tạo dựng được không gian thị giác giàu cảm xúc, góp phần khơi gợi cảm hứng học tập và định hình bản sắc riêng biệt của từng cơ sở giáo dục. Từ đó, có thể khẳng định rằng nghệ thuật thiết kế TTTĐT không chỉ là một công cụ kỹ thuật, mà còn là phương tiện truyền thông thẩm mỹ, đóng vai trò như một cầu nối cảm xúc giữa nhà trường và người học, đồng thời góp phần dung hòa giữa giá trị truyền

thống của giáo dục và yêu cầu đổi mới trong kỷ nguyên công nghệ số.

Toàn bộ tiến trình nghiên cứu đã tạo cơ sở khoa học vững chắc để luận án kiểm chứng và khẳng định các giả thuyết nghiên cứu đặt ra ban đầu. Trước hết, thiết kế trang thông tin điện tử (TTTĐT) trong lĩnh vực giáo dục đại học được xác định là một lĩnh vực có đặc trưng thẩm mỹ riêng biệt, mang tính khu biệt rõ rệt so với các loại hình TTTĐT trong những lĩnh vực khác. Sự khác biệt này không chỉ thể hiện ở cấu trúc hình thức và ngôn ngữ thị giác, mà còn ở chiều sâu nội dung, nơi các yếu tố sư phạm, triết lý giáo dục và bản sắc học đường được tích hợp và biểu đạt thông qua thiết kế.

Thứ hai, luận án khẳng định vai trò thiết yếu của nghệ thuật thiết kế TTTĐT như một nhân tố có ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả học tập trong môi trường số. Thiết kế không chỉ dừng lại ở chức năng truyền tải thông tin, mà còn tham gia tích cực vào việc định hình hình ảnh cơ sở giáo dục, đồng thời khơi gợi cảm xúc, động lực và hứng thú tiếp nhận tri thức của người học. Điều này cho thấy thiết kế TTTĐT là một thành tố quan trọng trong hệ sinh thái giáo dục số, góp phần nâng cao chất lượng trải nghiệm học tập và giao tiếp học thuật.

Thứ ba, hệ thống các phong cách thiết kế chủ đạo được nhận diện trong luận án phản ánh bản chất đa chiều của mỹ học giáo dục hiện đại. Trong đó, người học không còn là đối tượng tiếp nhận thụ động, mà trở thành chủ thể trải nghiệm – nơi quá trình tiếp cận tri thức gắn liền với việc cảm thụ cái đẹp, sự đồng cảm và các giá trị nhân văn thông qua từng hành vi tương tác trong môi trường trực tuyến. Như vậy, mỹ học trong thiết kế TTTĐT không chỉ mang ý nghĩa hình thức, mà còn là phương tiện kiến tạo trải nghiệm và ý nghĩa giáo dục.

Từ những kết quả nghiên cứu đạt được, luận án đề xuất một số kiến nghị mang tính định hướng. Trước hết, lĩnh vực mỹ thuật ứng dụng cần mở rộng phạm vi đào tạo và nghiên cứu sang các lĩnh vực thiết kế số trong giáo dục, coi đây là một hướng phát triển tất yếu, phù hợp với xu thế chuyển đổi số và có tiềm năng tác động xã hội sâu rộng. Tiếp đến, các cơ sở giáo dục đại học cần thay đổi nhận thức về vai trò của TTTĐT, không chỉ xem đây là một “công thông tin” đơn thuần, mà là

một phần cấu thành của môi trường sư phạm mở rộng, nơi các giá trị tri thức và nhân văn được biểu đạt thông qua hệ thống ngôn ngữ thị giác và trải nghiệm người dùng. Đồng thời, việc xây dựng một bộ tiêu chí thẩm mỹ cho thiết kế TTTĐT giáo dục tại Việt Nam là cần thiết, với sự tích hợp giữa các yếu tố nghệ thuật, công nghệ, sư phạm và bản sắc văn hóa, nhằm đảm bảo tính nhất quán và hiệu quả trong thực hành thiết kế.

Ở phương diện lý luận, luận án góp phần mở rộng không gian nghiên cứu của ngành Lý luận và lịch sử mỹ thuật sang lĩnh vực nghệ thuật thị giác số và thiết kế tương tác – những lĩnh vực đang phát triển mạnh mẽ trong bối cảnh đương đại. Trong tương lai, cần có thêm các công trình nghiên cứu chuyên sâu tiếp cận từng phong cách thiết kế, từng nhóm đối tượng người dùng, cũng như khảo sát sự giao thoa giữa thiết kế TTTĐT với các loại hình mỹ thuật đương đại như hoạt hình số, đồ họa chuyển động hay phim tương tác. Những hướng nghiên cứu này không chỉ làm phong phú thêm nền tảng lý luận mà còn góp phần khẳng định vai trò trung tâm của nghệ thuật trong không gian số.

Luận án đã nghiên cứu một cách hệ thống nhằm xác lập vị trí của nghệ thuật thiết kế TTTĐT giáo dục trong mỹ thuật ứng dụng đương đại. Ở đó, thiết kế không chỉ là công cụ kỹ thuật, mà đồng thời là một thực thể thẩm mỹ, một phương tiện truyền đạt tri thức và một biểu tượng văn hóa. Trên cơ sở này, nghiên cứu sinh kỳ vọng rằng các kết quả đạt được sẽ không chỉ có giá trị về mặt lý luận, mà còn đóng góp thiết thực cho hoạt động thiết kế TTTĐT giáo dục tại Việt Nam, góp phần thúc đẩy sự phát triển bền vững của giáo dục trong kỷ nguyên số.

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CỦA TÁC GIẢ

ĐÃ CÔNG BỐ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1. Đoàn Thị Kim Dung (2022), “Xu hướng của thiết kế đồ họa trong website truyền thông giáo dục”, *Kỷ yếu Hội nghị nghiên cứu khoa học của nghiên cứu sinh năm 2021*, Nxb Thế giới, Hà Nội, tr.135-144.
2. Đoàn Thị Kim Dung (2023), “Tầm quan trọng của thiết kế UX/UI trong dòng chảy 4.0”, số 02, tập 1, Tạp chí *Khoa học*, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2, tr.91 - 98.
3. Mai Thị Thùy Hương, Đoàn Thị Kim Dung (2024), “Nghệ thuật sử dụng hình ảnh động trong thiết kế website cho trẻ em”, Tạp chí *Lý luận phê bình văn học, nghệ thuật*, số tháng 8/2024, tr.151-157.
4. Đoàn Thị Kim Dung (2025), “Đặc điểm nghệ thuật trong thiết kế Website giáo dục”, Tạp chí *Văn hóa học*, số 3(79), tr.29-38.